

Bản án số: 50/2024/DS-ST
Ngày: 20-08-2024
Về việc Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Ngân

Bà Trần Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Anh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 08 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 298/2023/TLST- DS ngày 09/11/2023 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST- DS ngày 17/7/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 63/2024/QĐST- DS ngày 02 tháng 08 năm 2024; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Mai Thị N, sinh năm 1973 (*vắng mặt nhưng đã có đơn xin giải quyết xét xử vắng mặt*).

Địa chỉ: Tổ E, thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Phạm Thanh M, sinh năm 1989 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Tổ E, thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Bà và ông Phạm Thanh M có quen biết nhau. Do cần tiền làm ăn nên sáng ngày 25/7/2023 ông M liên hệ với bà để mượn số tiền là 520.000.000đ (năm trăm hai mươi triệu đồng). Bà đã cho ông M mượn số tiền này. Đồng thời, ông M có viết giấy mượn tiền để ghi nhận sự việc và đảm bảo sẽ trả số tiền trên cho

bà. Thời hạn thanh toán là sau 02 tháng kể từ ngày viết giấy mượn tiền là ngày 25/7/2023, không có lãi suất. Đến ngày 01/9/2023 ông M có trả trước cho bà số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng). Số tiền còn lại là 220.000.000đ (hai trăm hai mươi triệu đồng), ông M hứa đến ngày 25/9/2023 sẽ thanh toán hết cho bà. Sau ngày 25/9/2023 là ngày hai bên thỏa thuận mà không thấy ông M trả tiền nên bà đã liên lạc với ông M nhưng ông M cứ hứa hẹn và cố tình trốn tránh không trả khoản nợ trên. Cho đến nay, ông M vẫn chưa thanh toán xong số tiền còn lại cho bà. Do đó, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, bà đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Phạm Thanh M hoàn trả cho bà số tiền gốc còn lại là 220.000.000đ (hai trăm hai mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi suất.

- *Đối với bị đơn là ông Phạm Thanh M:* Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Phạm Thanh M đã được Tòa án triệu tập và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vẫn vắng mặt và không gửi ý kiến cho Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt, vi phạm quy định tại Điều 70 và Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Mai Thị N. Về án phí: ông Phạm Thanh M phải chịu theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Mai Thị N khởi kiện bị đơn ông Phạm Thanh M trả tiền nợ gốc, không yêu cầu tính lãi suất. Xét đây là tranh chấp phát sinh từ hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Phạm Thanh M có địa chỉ Tổ E, thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Đối với nguyên đơn: Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vắng mặt nhưng đã có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt.

Đối với bị đơn: Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn theo đúng quy định tại Điều 177, Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại các buổi làm việc cũng như hòa giải và phiên tòa sơ thẩm lần hai, bị đơn vắng mặt không có lý do.

Do đó, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo luật định.

[2] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy:*

Trong quá trình Tòa án giải quyết, nguyên đơn bà Mai Thị N xác định: Ngày 25/07/2023 bà Mai Thị N có cho ông Phạm Thanh M vay số tiền 520.000.000đ (năm trăm hai mươi triệu đồng). Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, bà N đã cung cấp “*Giấy mượn tiền*” viết tay đề ngày 25/07/2023 có chữ ký của bên vay là ông Phạm Thanh M. Ngày 01/9/2023 ông M có trả cho bà N số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng). Do đó, ông M còn nợ lại bà N số tiền là 220.000.000đ (hai trăm hai mươi triệu đồng).

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập họp lệ ông Phạm Thanh M lên Tòa làm việc nhưng ông M vẫn vắng mặt, không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Từ đó, có đủ cơ sở để khẳng định ông Phạm Thanh M có nợ bà Mai Thị N số tiền nợ gốc là 220.000.000đ (hai trăm hai mươi triệu đồng).

Bà N không yêu cầu lãi suất nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tại phiên tòa về thủ tục tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án là có cơ sở.

[4] Về án phí: Ông Phạm Thanh M phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 11.000.000đ (mười một triệu đồng).

Hoàn trả cho bà Mai Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.500.000đ (năm triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001550 ngày 09/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 227, Điều 228; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 466 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Mai Thị N.

Buộc ông Phạm Thanh M phải có nghĩa vụ trả cho bà Mai Thị N số tiền là 220.000.000đ (hai trăm hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Ông Phạm Thanh M phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 11.000.000đ (mười một triệu đồng).

Hoàn trả cho bà Mai Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.500.000đ (năm triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001550 ngày 09/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Châu Đức
- TAND tỉnh BR-VT.
- Chi cục THADS H. Châu Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Hồng Hạnh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa